

BÁO CÁO

Tổng hợp thiệt hại do mưa lũ gây ra trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Kính gửi: Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia

Thực hiện Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Thông tư số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, UBND tỉnh Ninh Bình báo cáo tổng hợp thiệt hại do mưa lũ gây ra trên địa bàn tỉnh Ninh Bình như sau:

I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI

- Do ảnh hưởng của rìa Nam không khí lạnh suy yếu lệch đông, kết hợp với rìa Bắc hoàn lưu vùng áp thấp (do ATNĐ suy yếu); sau chịu ảnh hưởng của lưỡi áp cao lục địa có cường độ ổn định và suy yếu, kết hợp với hội tụ gió lên đến mực 5000m nên từ ngày 14/9 đến ngày 17/9/2026, tỉnh Ninh Bình có mưa vừa, mưa to đến rất to; lượng mưa đo được phổ biến từ 227,3 - 558,4 mm.

- Do ảnh hưởng của mưa lớn, trên sông Đáy và sông Hoàng Long thuộc tỉnh Ninh Bình đã xảy ra 01 trận lũ lớn; biên độ lũ từ 2,0 - 3,2m; cụ thể:

+ Trên sông Hoàng Long: Mực nước tại trạm thủy văn Bến Đẽ đã đạt đỉnh là 4,93m (> BĐ3: 0,93m), xuất hiện lúc 03h30 ngày 18/9; tại trạm thủy văn Gián Khẩu đã đạt đỉnh là 4,13m (> BĐ3: 0,43m), xuất hiện lúc 11h00 ngày 18/9.

+ Trên sông Đáy: Mực nước tại trạm thủy văn Phủ Lý đã đạt đỉnh là 4,95m (> BĐ3: 0,95m), xuất hiện lúc 15h00 ngày 18/9, tại trạm thủy văn Ninh Bình đã đạt đỉnh là 3,59m (> BĐ3: 0,09m), xuất hiện lúc 13h30 ngày 18/9.

II. CÔNG TÁC CHỈ HUY ỨNG PHÓ

1. Công tác chỉ đạo, lãnh đạo

Thực hiện Văn bản số 49/BCĐ-BNNMT ngày 08/9/2026 của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia về chủ động ứng phó với các hình thái thiên tai trong 10 ngày tới; Công điện số 51/CĐ-BCĐ-BNNMT ngày 12/9/2026 của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia về chủ động ứng phó với Áp thấp nhiệt đới trên biển Đông; Văn bản số 52/BCĐ-BNNMT ngày 14/9/2026 của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia về chủ động ứng phó với mưa lớn, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, lốc, sét, mưa đá; Công điện số 53/CĐ-BCĐ-BNNMT ngày 16/9/2026 của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia về chủ động ứng phó với lũ trên các sông.

Tỉnh ủy Ninh Bình đã ban hành Thông báo số 508-TB/TU ngày 17/9/2026 về thông báo kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy về công tác ứng phó mưa lũ, tiêu úng, bảo đảm an toàn đê điều và dân cư trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ban hành các Văn bản số: 6439/UBND-VP3 ngày 09/9/2026 về chủ động ứng phó với các hình thái thiên tai trong 10 ngày tới; 6528/UBND-VP3 ngày 12/9/2026 về chủ động ứng phó với Áp thấp nhiệt đới trên biển Đông; 6570/UBND-VP3 ngày 15/9/2026 về chủ động ứng phó với mưa lớn, ngập lụt, sạt lở đất, lốc, sét, mưa đá; Công điện số 08/CĐ-UBND ngày 16/9/2026 về ứng phó với lũ trên các tuyến sông; 6655/UBND-VP3 ngày 17/9/2026 về tập trung triển khai ứng phó với lũ trên sông Hoàng Long và sông Đáy; 6688/UBND-VP3 ngày 18/9/2026 về triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy về công tác ứng phó mưa lũ, tiêu úng, bảo đảm an toàn đê điều và dân cư; Quyết định số 3430/QĐ-UBND ngày 18/9/2026 về xuất vật tư dự trữ phòng, chống lụt bão của tỉnh để xử lý sự cố hư hỏng cống Sầy, xã Thanh Sơn, tỉnh Ninh Bình; Công điện số 09/CĐ-UBND ngày 21/9/2026 về chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả mưa, lũ.

2. Công tác triển khai ứng phó

- Ninh Bình đã tổ chức các đoàn kiểm tra với sự tham gia của các đồng chí Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; các đồng chí Thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh trực tiếp theo dõi địa bàn kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc các địa phương triển khai công tác ứng phó và khắc phục hậu quả mưa lũ gây ra trên địa bàn tỉnh (*Ngày 17/9/2026, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đã trực tiếp kiểm tra công tác ứng phó mưa lũ, tiêu úng tại Trạm bơm điện Cốc Thành và một số công trình thuộc hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà; kiểm tra thực tế tại đập tràn Lạc Khoái, xã Gia Phong và khu dân cư ngoài đê thôn Kênh Gà, xã Gia Viễn; chiều ngày 22/9/2026, đoàn công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình tổ chức kiểm tra sản xuất lúa vụ Mùa và công tác khắc phục hậu quả sau mưa, lũ tại xã Định Hóa và xã Nghĩa Sơn, tỉnh Ninh Bình,...*).

- Các đồng chí Lãnh đạo UBND tỉnh và Thủ trưởng các sở, ngành có mặt kịp thời cùng chính quyền địa phương chỉ đạo huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị, vật tư khắc phục các sự cố do mưa lũ gây ra.

- Các địa phương đã huy động tối đa lực lượng để triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả mưa lũ theo phương châm “4 tại chỗ”.

3. Kết quả thực hiện

3.1. Công tác di dân

Tổng số hộ dân di dời là 318 hộ/1.050 nhân khẩu; trong đó: 316 hộ/1.041 nhân khẩu (*thôn Nhân Phẩm - xã Yên Mạc, phường Phù Vân, xã Thanh Lâm, xã Phong Doanh, tổ dân phố Chi Phong - phường Tây Hoa Lư, tổ dân phố Thanh Tuyền - phường Châu Sơn, xã Tân Thanh, xã Yên Mô, phường Hà Nam*) và 02 hộ/09 khẩu xã Phú Sơn (*do sụt lún nền nhà*) đến nơi an toàn.

3.2. Công tác vận hành công trình

Các trạm bơm tiêu đã tổ chức bơm để tiêu nước phục vụ chống úng, ngập cho diện tích sản xuất nông nghiệp, khu công nghiệp, khu đô thị, khu tập trung dân cư. Các cống dưới đê được vận hành để tiêu thoát nước, cống hồ để điều tiết hạ thấp mực nước hồ.

3.3. Công tác huy động lực lượng, phương tiện

Đã huy động 1.799 đồng chí (*bao gồm lực lượng quân đội, công an, dân quân, lực lượng xung kích*) và 113 phương tiện các loại (*60 ô tô, 46 xe máy, 04 vỏ xuồng VSN 1.500, 01 xuồng ST 660, 02 máy xuồng*) để giúp di dân, di chuyển tài sản lên cao và tham gia xử lý sự cố công trình.

III. TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THIẾT HẠI

1. Thiệt hại

- Về người: Không có thiệt hại về người.
- Về nhà ở: 03 nhà bị thiệt hại hoàn toàn; 01 nhà bị thiệt hại nặng; 6.953 nhà bị ngập nước; 53 nhà phải di dời khẩn cấp.
- Về giáo dục: 12 điểm trường bị ảnh hưởng; 03 phòng học hoặc phòng chức năng công vụ bị thiệt hại một phần và 67 phòng học hoặc phòng chức năng công vụ bị ngập nước.
- Về nông, lâm, diêm nghiệp: 2.366 ha lúa; 40 ha mạ; 1.084 ha hoa màu, rau màu bị thiệt hại; 12 cây cảnh các loại; 26 ha cây trồng lâu năm; 33 ha cây trồng hàng năm; 17 ha cây ăn quả tập trung và 05 ha diện tích ruộng muối bị hư hỏng, thiệt hại.
- Về chăn nuôi: 24 con gia súc, 4.165 con gia cầm và 07 vật nuôi khác bị chết, cuốn trôi.
- Về thủy lợi: 160 m đê cấp III trở lên bị ảnh hưởng; 3.194 m đê từ cấp IV trở xuống, 173 m kênh và 01 trạm bơm bị hư hỏng.
- Về giao thông: 30 m đường giao thông quốc lộ, 500 m đường giao thông địa phương và 01 cống bị hư hỏng.
- Về thủy sản: 9.519 ha diện tích nuôi cá truyền thống, 150 ha diện tích nuôi cá da trơn, 178 ha nuôi tôm và 76 ha các loại thủy, hải sản khác bị thiệt hại.
- Và một số thiệt hại khác.

2. Ước tính giá trị thiệt hại

Tổng ước tính giá trị thiệt hại: Khoảng **94.588,127** triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. CÔNG TÁC KHẮC PHỤC HẬU QUẢ

- Thường trực Tỉnh ủy, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng huy động lực lượng khẩn

trương hỗ trợ người dân khắc phục hậu quả do mưa lũ gây ra, đảm bảo sớm ổn định cuộc sống cho người dân bị ảnh hưởng.

- Các Cấp ủy đảng, chính quyền các địa phương đã tập trung chỉ đạo, huy động vật tư, phương tiện, nhân lực để xử lý giờ đầu các sự cố đề điều, giao thông lực lượng cán bộ chiến sỹ quân đội, công an, các tổ chức đoàn thể, dân quân tự vệ giúp nhân dân khắc phục hậu quả do ảnh hưởng bởi mưa lũ; các sự cố về đề điều, giao thông. Tập trung chỉ đạo xử lý tiêu độc, khử trùng, đảm bảo vệ sinh môi trường, nước sinh hoạt hợp vệ sinh, phòng chống dịch bệnh cho người và gia súc, gia cầm, không để dịch bệnh xảy ra (*phường Nguyễn Úy xử lý giờ đầu sạt mái đê tả Đáy đoạn từ K88+250 ÷ K88+313, K88+343 ÷ K88+373; phường Kim Bảng xử lý giờ đầu sạt mái đê tả Đáy đoạn từ K100+810 ÷ K100+828; phường Phù Vân xử lý giờ đầu sạt mái đê tả Đáy đoạn từ K103+900 - K103+910; xã Ý Yên xử lý giờ đầu sạt mái đê tả Đáy tại các vị trí: K158+100, K157+900, K156,030, K156+200; xã Ý Yên xử lý giờ đầu sạt mái đê tả Đáy tại vị trí K183+360; xã Thanh Sơn xử lý sự cố rò rỉ tại hai mang Cống Sầy; xã Phú Sơn đã xử lý giờ đầu khắc phục sự cố cống Quảng Mào bị lũ cuốn trôi*).

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ đã hướng dẫn các địa phương thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất sau mưa lũ.

- Các Công ty khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh chủ động, linh hoạt vận hành tối đa các trạm bơm theo quy trình được phê duyệt; khẩn trương khắc phục các sự cố, bảo đảm các trạm bơm, âu, cống tiêu lợi dụng thủy triều hoạt động liên tục, hiệu quả, không để lúa và hoa màu bị ngập sâu dài ngày ảnh hưởng đến năng suất cây trồng. Tổ chức vận hành khoa học, an toàn các hồ thủy lợi, giảm lũ cho hạ du, đồng thời chủ động tích nước cuối mùa lũ phục vụ sản xuất, sinh hoạt của Nhân dân, nhất là trong bối cảnh nước ta có thể chịu tác động của El Nino mạnh trong thời gian tới.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, hỗ trợ kinh phí cho các hộ dân có cây trồng, thủy hải sản bị thiệt hại để khôi phục sản xuất (*Mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 09/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 về chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật*).

- Để đảm bảo công tác phòng, chống thiên tai năm 2026 và những năm tiếp theo, đề nghị Trung ương hỗ trợ kinh phí để triển khai thực hiện:

1. Dự án Nâng cấp tuyến đê hữu sông Vạc đoạn từ Km15+600 đến Km25+900, tỉnh Ninh Bình. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 920 tỷ đồng.

2. Dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống thủy lợi sông Mới, kết hợp xây dựng hạ tầng đồng bộ liên vùng huyện Yên Khánh. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 1.420 tỷ đồng.

3. Dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống đê tả, hữu sông Đào, tỉnh Ninh Bình. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 500 tỷ đồng.

4. Dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống đê hữu sông Hồng (đoạn từ K162+800 - K210), tỉnh Ninh Bình. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 410 tỷ đồng.

5. Dự án Nâng cấp hệ thống đê biển Hải Hậu và công trình trên tuyến. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 2.600 tỷ đồng.

6. Dự án Xây dựng trạm bơm Tắc Giang. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 3.500 tỷ đồng.

7. Dự án Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Kim Bình. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 150 tỷ đồng.

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP3,4.

Q_V3

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Dũng